

Số: ~~1269~~ LĐTĐTBXH-BHXH
V/v trả lời kiến nghị của
Công ty TNHH Du lịch THP

Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2018

Kính gửi: Công ty TNHH Du lịch THP

Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội nhận được nội dung kiến nghị của Quý Công ty do Văn phòng Chính phủ chuyển đến tại văn bản số 2714/VPCP-ĐMDN ngày 26/3/2018. Về các nội dung nêu tại kiến nghị, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có ý kiến như sau:

1. Về tham gia bảo hiểm xã hội đối với người đang hưởng lương hưu:

Theo quy định tại Khoản 9, Điều 123 Luật Bảo hiểm xã hội thì người hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp hằng tháng mà đang giao kết hợp đồng lao động thì không thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc.

Như vậy, trường hợp người lao động đã nghỉ và hưởng chế độ hưu trí hằng tháng mà tiếp tục làm việc tại Công ty thì không thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc.

2. Về tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc đối với người lao động trên 60 tuổi:

Người lao động thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc theo quy định tại điểm a và điểm b Khoản 1, Điều 2 Luật Bảo hiểm xã hội mà không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 9, Điều 123 Luật Bảo hiểm xã hội và được quy định chi tiết tại Khoản 4 Điều 2 Nghị định số 115/2015/NĐ-CP ngày 11/11/2015 của Chính phủ thì người lao động và người sử dụng lao động phải tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc. Người sử dụng lao động có trách nhiệm đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động và trích từ tiền lương của người lao động theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội để đóng cùng một lúc vào quỹ bảo hiểm xã hội.

Đối với trường hợp người lao động trước đó đang tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện thì kể từ thời điểm thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc sẽ dừng tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện để chuyển sang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc.

3. Về quyền lợi bảo hiểm xã hội khi người lao động làm việc ở nhiều công ty khác nhau

Theo quy định tại Khoản 4 Điều 85 Luật Bảo hiểm xã hội thì người lao động giao kết hợp đồng lao động thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc với nhiều người sử dụng lao động thì chỉ đóng bảo hiểm xã hội đối với hợp đồng lao động giao kết đầu tiên. Riêng đối với chế độ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề

03821394

nghệp, theo quy định tại Khoản 2 Điều 43 Luật An toàn, Vệ sinh lao động thì trường hợp người lao động giao kết hợp đồng lao động với nhiều người sử dụng lao động thì người sử dụng lao động phải đóng bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp theo từng hợp đồng lao động đã giao kết nếu người lao động thuộc đối tượng phải tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc.

Khi đó về quyền lợi bảo hiểm xã hội, khi người lao động bị ốm đau, thai sản, hưu trí và tử tuất thì sẽ được thực hiện dựa trên quan hệ lao động của người lao động và công ty đang đóng trước đó. Riêng chế độ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp thì quyền lợi bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp được dựa trên quan hệ lao động ở công ty nơi xảy ra tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, mức hưởng được xác định dựa trên tổng mức đóng bảo hiểm xã hội ở tất cả các hợp đồng lao động tham gia bảo hiểm xã hội.

4. Về mức tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội

Theo quy định tại Khoản 2 Điều 89 Luật Bảo hiểm xã hội thì từ ngày 01/01/2018 trở đi, tiền lương tháng đóng bảo hiểm xã hội là mức lương, phụ cấp lương và các khoản bổ sung khác theo quy định của pháp luật về lao động.

Theo quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều 30 Thông tư số 59/2015/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2015 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc thì: Phụ cấp lương theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 4 của Thông tư số 47/2015/TT-BLĐTBXH là các khoản phụ cấp lương để bù đắp yếu tố về điều kiện lao động, tính chất phức tạp công việc, điều kiện sinh hoạt, mức độ thu hút lao động mà mức lương thỏa thuận trong hợp đồng lao động chưa được tính đến hoặc tính chưa đầy đủ như phụ cấp chức vụ, chức danh; phụ cấp trách nhiệm; phụ cấp nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm; phụ cấp thâm niên; phụ cấp khu vực; phụ cấp lưu động; phụ cấp thu hút và các phụ cấp có tính chất tương tự.

Các khoản bổ sung khác theo quy định tại điểm a Khoản 3 Điều 4 của Thông tư số 47/2015/TT-BLĐTBXH là các khoản bổ sung xác định được mức tiền cụ thể cùng với mức lương thỏa thuận trong hợp đồng lao động và trả thường xuyên trong mỗi kỳ trả lương; Các khoản bổ sung không xác định được mức tiền cụ thể cùng với mức lương thỏa thuận trong hợp đồng lao động, trả thường xuyên hoặc không thường xuyên trong mỗi kỳ trả lương gắn với quá trình làm việc, kết quả thực hiện công việc của người lao động.

Tiền lương tháng đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc không bao gồm các khoản chế độ và phúc lợi khác như tiền thưởng theo quy định tại Điều 103 của Bộ luật Lao động, tiền thưởng sáng kiến; tiền ăn giữa ca; các khoản hỗ trợ xăng xe, điện thoại, đi lại, tiền nhà ở, tiền giữ trẻ, nuôi con nhỏ; hỗ trợ khi người lao động có thân nhân bị chết, người lao động có người thân kết hôn, sinh nhật của người lao động, trợ cấp cho người lao động gặp hoàn cảnh khó khăn khi bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và các khoản hỗ trợ, trợ cấp khác ghi thành mục riêng trong hợp đồng lao động.

Căn cứ quy định nêu trên, tiền thưởng đột xuất như sáng kiến, tiết kiệm vật tư, tiết kiệm thời gian..., tiền thưởng hàng quý, hàng năm không làm căn cứ để tính đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc.

5. Về quyền lợi bảo hiểm xã hội của người lao động trong trường hợp chuyển công tác.

Theo quy định tại Khoản 3 Điều 18 Nghị định số 115/2015/NĐ-CP ngày 11/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc thì người sử dụng lao động có trách nhiệm đóng đủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bao gồm cả tiền lãi chậm đóng theo quy định đối với người lao động đủ điều kiện hưởng bảo hiểm xã hội hoặc chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc để kịp thời giải quyết chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động. Đồng thời theo quy định tại Khoản 2 Điều 18 Luật Bảo hiểm xã hội thì người lao động tham gia bảo hiểm xã hội được cấp và quản lý sổ bảo hiểm xã hội.

Căn cứ quy định nêu trên, người lao động nếu chưa chốt được sổ bảo hiểm xã hội và chưa được trả sổ do công ty trước đó còn nợ tiền bảo hiểm xã hội thì đề nghị người lao động liên hệ với công ty cũ để được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Đối với Công ty TNHH Du lịch THP khi ký kết hợp đồng lao động với người lao động thuộc diện tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc thì vẫn phải đảm bảo các quy định về việc đăng ký và tham gia đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động.

6. Về việc hạch toán đối với tiền lương của thành viên Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên, Ban Kiểm soát

Theo quy định tại Khoản 2 Điều 66 và Khoản 2 Điều 84 của Luật Doanh nghiệp năm 2014 thì tiền lương, thù lao của người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn (gồm: chủ tịch Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty, thành viên Hội đồng thành viên, Trưởng ban kiểm soát, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng) được tính vào chi phí kinh doanh và được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hàng năm của công ty.

Trên đây là ý kiến của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội để quý Công ty biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Lê Quân (để báo cáo);
- Lưu: VT, BHXH.

TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ BẢO HIỂM XÃ HỘI



Phạm Trọng Giang